TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Pc**

Bản án số: 51/2023/HSST
Ngày: 27- 04 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P, THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.
Các Hội thẩm nhân dân:
- Ông Phan Trọng Bình;
- Ông Nguyễn Đình Thức;

Thư ký phiên tòa: ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận P, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P, thành phố H tham gia phiên toà: bà Phan Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 04 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận P, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 39/2023/HSST ngày 27 tháng 03 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2023, đối với bị cáo:

Võ Anh P; sinh năm 1997, tại: tỉnh V; Nơi đăng ký NTTT: ấp T, xã P, huyện Đ, tỉnh tỉnh V; chỗ ở hiện nay: không nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Ngọc L, sinh năm 1965 và bà: Huỳnh Thị G, sinh năm 1966; vợ, con: chưa;

- *Tiền án, tiền sự*: không.

Bị bắt tạm giam ngày 30/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam C (Cơ sở T30) Công an TP. H và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1993; trú tại: 270 N, phường N, quận P, TP. H (Vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Công G, sinh năm 1959; trú tại: 270 N, phường N, quận P, TP. H (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Anh P và Nguyễn Tấn H là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội. Do không có tiền tiêu xài nên H hỏi P làm căn cước công dân giả, giấy chứng nhận

đăng ký mô tô, xem máy mang đến tiệm cầm đồ để cầm lấy tiền chia nhau tiêu xài, P đồng ý và cả hai đã thực hiện các vụ như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 19/8/2022 P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu trắng, biển số 72F1-xxx.78, mang theo căn cước công dân có gắn chíp số 07709700xxx7 mang tên Nguyễn Văn H hình ảnh trên căn cước là hình của P đến cửa hiệu cầm đồ tên A số 270 N, phường N gặp anh Nguyễn Công T để cầm. Sau khi kiểm tra căn cước công dân anh T đã đồng ý cầm với số tiền 500.000 đồng với lãi suất 100.000 đồng một tuần. Sau khi anh T đưa P số tiền 500.000 đồng và giấy hẹn ghi tên Nguyễn Văn H, P gọi cho H qua Zalo và H hẹn gặp ở nghĩa trang H, quận T. Tại đây, P đưa H số tiền 500.000 đồng và giấy hẹn ở hiệu cầm đồ A mà P vừa cầm đồ. H chia lại cho P số tiền 200.000 đồng; H giữ 300.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 10/9/2022, P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu trắng, biển số 72F1-xxx.78, mang theo căn cước công dân có gắn chíp số: 07709700xxx7, mang tên Nguyễn Văn H nhưng hình trên căn cước là của P, tiếp tục đến cửa hiệu cầm đồ tên A số 270 N, phường N và gặp ông Nguyễn Công G cầm giá 300.000 đồng và đưa biên lai cầm đồ cho P. Sau đó, P gặp H tại nghĩa trang H đưa cho H 300.000 đồng. H không chia tiền cho P mà nói để mua ma túy sử dụng chung nhưng P không đồng ý nên đi về.

Vụ thứ ba: Ngày 28/9/2022, H đưa cho P 01 căn cước công dân gắn chíp số 06009500xxx4 mang tên Thái Văn T, hình trong căn cước công dân dán ảnh của P đến hiệu cầm đồ A ở địa chỉ 270 N, phường N, quận P để cầm đồ sau đó sẽ gặp nhau chia tiền.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P rủ anh Nguyễn Tuấn K là người cùng ở trọ đi cùng. Khi đến tiệm cầm đồ A, P nói K đi đón vợ, khi nào P cầm đồ xong thì gọi K. K đồng ý và điều khiển xe đi còn P vào tiệm cầm đồ thì bị ông Nguyễn Công G và anh Nguyễn Công T giữ lại và báo Công an phường N đến đưa P về trụ sở Công an phường làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Anh P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. P khai không biết nguồn gốc số căn cước ở đâu, H chỉ đưa số giấy tờ trên cho P để đi cầm.

Ngoài Võ Anh P còn khai nhận: Vào ngày 20/9/2022, H liên lạc qua zalo hẹn gặp P tại nghĩa trang H và đưa cho P 04 căn cước công dân gắn chíp cùng số 06009500xxx4, mang tên Thái Văn T nhưng hình căn cước công dân dán ảnh của P và 01 xe gắn máy hiệu Winner màu trắng biển số 86B8-xxx.29 đến tiệm cầm đồ trên địa bàn quận S, huyện C, huyện B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P đã thông báo chuyển nguồn tin về tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận S, huyện B, huyện C để tiếp tục điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Đối với Nguyễn Tấn H, P khai quen biết H vào khoảng đầu tháng 2/2022 nhưng không biết rõ nhân thân lai lịch, chỉ liên hệ qua zalo; Qua xác minh đối tượng Nguyễn Tấn H được biết có hộ khẩu thường trú tại 18B/82 khu phố 12, phường N, Tp. B, tỉnh Đ nhưng từ năm 2019 H đã bỏ địa phương đi đâu không rõ. Xác minh tại nơi ở của H tại địa chỉ số 964/6 đường Q, phường H, quận T được biết H có ngụ từ ngày 21/4/2021 đến ngày 20/9/2022 thì đi đâu không rõ.

Theo kết luận giám định số 5904/KL-KTHS ngày 18/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố H kết luận:

1. 03 "Căn cước công dân" cần giám định ký hiệu từ A2 đến A4 (đã nêu ở mục II.1) là giả.

2. Bản in "Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy" cần giám định ký hiệu A1 (đã nêu ở mục II.1) là thật, không phát hiện dấu vết sửa chữa, tẩy xóa.

3. Không đủ cơ sở kết luận hình dấu tròn, chữ ký mang tên Trung tá Trần Văn H trên "Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy" cần giám định ký hiệu A (đã nêu ở mục II.1) là thật hay giả.

Vật chứng:

- 05 căn cước công dân gắn chip số 06009500xxx4 tên Thái Văn T.
- 02 căn cước công dân gắn chip số 0770900xxx7 tên Nguyễn Văn H.
- 04 giấy đăng ký xe máy biển số 86B6-xxx.29
- 01 giấy đăng ký xe máy biển số 72E1-xxx.78

Hiện đang lưu vào hồ sơ vụ án

- 01 xe gắn máy biển số 72E1-xxx.78, qua xác minh được biết do Nguyễn Văn H, địa chỉ: P, S, M đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán lại cho thương lái (không rõ lai lịch) nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Võ Anh P khai xe mượn của em ruột tên Võ Anh Q để sử dụng. Anh Q trình bày: vào năm 2022 mua của thương lái (không rõ lai lịch) nhưng không làm công chứng mua bán và chưa sang tên, khoảng tháng 9/2022 thì cho Võ Anh P mượn sử dụng, anh Q không biết P sử dụng đi cầm giấy tờ giả, hiện đang nhập kho vật chứng.

Trách nhiệm dân sự: Võ Anh P đã bồi thường cho ông Nguyễn Công G số tiền 800.000 đồng, ông Thăng không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 03 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận P, TP. H đã truy tố bị cáo Võ Anh P về tội: "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận P giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 341; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Đề nghị xử phạt bị cáo Võ Anh P từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề cập xử lý phần trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Võ Anh P đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Anh P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để xác định: Từ ngày 19/8/2022 đến ngày 28/9/2022, Võ Anh P đã nhiều lần đem căn cước công dân giả mang tên Nguyễn Văn H, Thái Văn T đến tiệm cầm đồ A, địa chỉ số 270 N, phường N, quận P, TP. H do ông Nguyễn Công G làm chủ để cầm cố nhằm chiếm đoạt số tiền 800.000 đồng thì bị bắt giữ.

Cáo trạng số 48/CT-VKSQ.TP ngày 27 tháng 03 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân quận P đã truy tố bị cáo Võ Anh P về tội: "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*" theo điểm b khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: không.

[5] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ số tiền chiếm đoạt cho anh Nguyễn

Công G là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Đối với hành vi chiếm đoạt số tiền 800.000 đồng của ông Nguyễn Công G, do số tiền bị chiếm đoạt chưa đủ để xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra không khởi tố về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản là phù hợp.

Đối với đối tượng Nguyễn Tấn H, hiện chưa xác định được nơi ở nên chưa lấy được lời khai. Hiện Cơ quan điều tra đang tiếp tục truy tìm, khi nào bắt được xử lý sau là phù hợp.

Đối với các đối tượng làm giả căn cước công dân và giấy đăng ký xe, hiện chưa xác định được lai lịch nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để xử lý riêng là phù hợp.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Võ Anh P đã bồi thường cho ông Nguyễn Công G số tiền 800.000 đồng, ông G không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] *Vật chứng*:

- Đối với 05 căn cước công dân gắn chip số 06009500xxx4 tên Thái Văn T; 02 căn cước công dân gắn chip số 0770900xxx7 tên Nguyễn Văn H; 04 giấy đăng ký xe máy biển số 86B6-xxx.29; 01 giấy đăng ký xe máy biển số 72E1-xxx.78. Cần lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 72E1-xxx.78, qua xác minh được biết do Nguyễn Văn H địa chỉ: P, S, M đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán lại cho thương lái (không rõ lai lịch) nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Võ Anh P khai xe mượn của em ruột tên Võ Anh Q để sử dụng. Anh Q trình bày: vào năm 2022 mua của thương lái (không rõ lai lịch) nhưng không làm công chứng mua bán và chưa sang tên, khoảng tháng 9/2022 thì cho Võ Anh P mượn sử dụng, anh Q không biết P sử dụng đi cầm giấy tờ giả, hiện đang nhập kho vật chứng. Giao cho Chi cục Thi hành dân sự quận P đăng tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] *Án phí*: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: bị cáo Võ Anh P phạm tội: "*Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức*";

[2] Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 341; điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

[3] Xử phạt: bị cáo Võ Anh P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 30/9/2022.

[4] Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Lưu hồ sơ vụ án 05 căn cước công dân gắn chip số 06009500xxx4 tên Thái Văn T; 02 căn cước công dân gắn chip số 0770900xxx7 tên Nguyễn Văn H; 04 giấy đăng ký xe máy biển số 86B6-xxx.29; 01 giấy đăng ký xe máy biển số 72E1-xxx.78.

- Giao cho Chi cục Thi hành dân sự quận P, TP. H đăng tìm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng, thời hạn 06 tháng, nếu không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với: 01 xe gắn máy biển số 72E1-xxx.78.

Hiện đang nhập kho vật chứng theo Phiếu nhập kho vật chứng số 70 ngày 24/01/2023.

[5] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Võ Anh P phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo Võ Anh P được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố H. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan;
- VKSND Q.P**;**
- THADS quận P;
- Công an Q.P;
- Công an TP. H;
- Sở Tư pháp TP.H;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Đức Thành